

Bản án số: 67/2021/HS-ST

Ngày: 20-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Nguyễn Thị Thay

2- Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**, sinh năm: 1979, tại: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Thạnh Q, xã Thạnh Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị Đ; vợ, con: chưa có. Tiền án: Bản án số 09/2010/HSST, ngày 10/12/2010, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/8/2011. Bản án số 60/2012/HSST, ngày 10/7/2012, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 12/3/2015. Bản án số 23/2016/HSST, ngày 31/3/2016, của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 138; điểm p, o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm c khoản 2 Điều 136; điểm p, o khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 06 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày

21/02/2021. Tiền sự: Không có. Nhân thân: Ngày 01/10/2007, bị UBND tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong vào ngày 03/7/2009. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1985; địa chỉ: Ấp Tân Th, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Th sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp Tân Th, xã Tân Th, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1968; địa chỉ: ấp 2, xã Suối D, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài, vào khoảng 18 giờ ngày 25/3/2021, Nguyễn Văn M điều khiển xe đạp đến địa bàn xã Tân Thành, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản lấy trộm. Khoảng 01 giờ ngày 26/3/2021, M cất giấu xe đạp ở đám mì và đi đến nhà của chị Phạm Thị H, sinh năm 1985, ngụ ấp Tân Thuận, xã Tân Thành, huyện Tân Châu phát hiện nhà chị H không khóa cửa, M đi vào lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, 01 điện thoại hiệu Oppo A3S của chị H đang sạc pin ở trên giường ngủ và lục giỏ xách của chị H lấy trộm số tiền 565.000 đồng. Sau đó, M tiếp tục đi đến nhà của bà Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1966, ngụ cùng ấp Tân Thuận, xã Tân Thành, phát hiện nhà bà Th không khóa cửa, M đi vào nhà lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10 và 01 điện thoại hiệu Oppo A5S. Sau khi lấy trộm được tài sản, M điều khiển xe đạp đi về hướng xã Suối Dây, huyện Tân Châu để về nhà. Khi chị H phát hiện mất trộm tài sản, chị kiểm tra định vị trên điện thoại thì phát hiện hướng di chuyển của tài sản nên trình báo cho Công an xã Tân Thành, huyện Tân Châu truy đuổi, bắt giữ M cùng tang vật.

Ngoài lần phạm tội trên, ngày 24/3/2021, M đến nhà của bà Nguyễn Thị C, sinh năm, 1968, ngụ ấp 2, xã Suối Dây, huyện Tân Châu lấy trộm 01 điện thoại Iphone 4 và 10 Dollars Singapore kẹp trong ốp lưng điện thoại.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn M khai nhận rõ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá số 20/KL-HĐĐG, ngày 12/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận: 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A30 trị giá 1.767.000 đồng; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A10 trị giá 1.333.000 đồng; 01 điện thoại hiệu Oppo A5S trị giá 1.333.000 đồng; 01 điện thoại hiệu Oppo A3S trị giá 1.033.000 đồng; 01 điện thoại hiệu Iphone 4 trị giá 333.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 5.799.000 đồng.

Kết luận định giá số 23/KL-HĐĐG, ngày 26/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận: 10 Dollars Singapore có giá trị tại thời điểm mất trộm là 169.250 đồng;

* Kết quả tạm thu giữ vật chứng: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số IME 357741105593972; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số IME: 358414104015418; 02 (hai) bộ sạc dây điện thoại; 01 (một) con dao bằng kim loại, cán màu vàng; 01 (một) xe đạp màu xanh dương; Tiền Việt Nam 6.451.000 (sáu triệu bốn trăm năm mươi một nghìn đồng).

* Kê biên tài sản: Nguyễn Văn M không có tài sản nên Cơ quan điều tra không tiến hành kê biên.

* Về bồi tH thiệt hại: Chị Phạm Thị H, bà Nguyễn Thị Ngọc Th, bà Nguyễn Thị C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi tH.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên; bị cáo M không có ý kiến gì về hành vi phạm tội, vật chứng thu giữ như nội dung cáo trạng đã nhận được.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSTC ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn M về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù giam;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo M vì không có tài sản.

Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bị hại chị Phạm Thị H, bà Nguyễn Thị Ngọc Th, bà Nguyễn Thị C đã có lời khai trong quá trình điều tra, các bị hại nhận lại tài sản bị trộm và không yêu cầu bị cáo phải bồi tH gì thêm. Chị H, bà Th, bà Ngọc có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và có đơn ý kiến về hình phạt xử lý theo quy định của pháp luật, xét thấy vắng mặt các bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản, sau khi chấp hành án, ngày 24/3/2021 và ngày 26/3/2021 bị cáo đã tiếp tục lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: trộm 01 điện thoại Iphone 4, trị giá 333.000 đồng và 10 Dollars Singapore trị giá 169.250 đồng của bà Nguyễn Thị C; trộm số tiền 565.000 đồng, 01 điện thoại Samsung Galaxy A30 trị giá 1.767.000 đồng và 01 điện thoại Oppo A3S, trị giá 1.033.000 đồng của chị Phạm Thị H; trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy A10 trị giá 1.333.000 đồng và 01 điện thoại Oppo A5S trị giá là 1.333.000 đồng của bà Nguyễn Thị Ngọc Th; Tổng trị giá tài sản bị cáo Nguyễn Văn M trộm cắp là 5.799.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, lười lao động, bị cáo cố ý thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo có 03 tiền án, chưa được xóa án tích; tại Bản án số 23/2016/HSST ngày 31/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự vì vậy tính đến lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng.

Nhân thân: Ngày 01/10/2007, bị UBND tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong vào ngày 03/7/2009.

Bị cáo có nhân thân xấu, sau khi chấp hành xong các hình phạt tù của các bản án, chưa được xóa án tích, Bản án số 23/2016/HSST ngày 31/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã bị áp dụng tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” về tội “Trộm cắp tài sản”, tiếp tục phạm tội cùng một hành vi, chứng tỏ bị cáo không coi thời gian cải tạo, giáo dục trong trại giam là bài học để cảnh tỉnh bản thân, làm lại cuộc đời mà phạm tội với tính chất, mức độ ngày càng nguy hiểm, tinh vi hơn, xét thấy cần có mức án nghiêm khắc hơn mới có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại bà Nguyễn Thị C, chị Phạm Thị H, bà Nguyễn Thị Ngọc Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận không đặt ra xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra thể hiện bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận chị Phạm Thị H đã nhận 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, 01 điện thoại hiệu Oppo A3S và 565.000 đồng; bà Nguyễn Thị Ngọc Th nhận 01 điện thoại Samsung Galaxy A10, 01 điện thoại Oppo A5S, Nguyễn Thị C đã nhận 01 điện thoại Iphone 4, 10 Dollars Singapore .

Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia, số IME 357741105593972; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số IME: 358414104015418; 02 (hai) bộ sạc dây điện thoại; 01 (một) xe đạp màu xanh dương tại phiên tòa bị cáo thừa nhận dùng để giao dịch bán tài sản sau khi trộm được nên cần tịch thu sung vào công quỹ. Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại, cán màu vàng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Trả cho bị cáo số tiền 6.451.000 đồng, vì số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-3-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Ghi nhận chị Phạm Thị H đã nhận 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30, 01 điện thoại hiệu Oppo A3S và 565.000 đồng; bà Nguyễn Thị Ngọc Th nhận 01 điện thoại Samsung Galaxy A10, 01 điện thoại Oppo A5S, bà Nguyễn Thị C đã nhận 01 điện thoại Iphone 4, 10 Dollars Singapore.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số IME 357741105593972; 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, số IME: 358414104015418; 02 (hai) bộ sạc dây điện thoại; 01 (một) xe đạp màu xanh dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại, cán màu vàng

- Trả cho bị cáo Nguyễn Văn M số tiền 6.451.000 (sáu triệu bốn trăm năm mươi một ngàn) đồng

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2021).

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại bà Nguyễn Thị C, chị Phạm Thị H, bà Nguyễn Thị Ngọc Th không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn M bồi tH thiệt hại.

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Nguyễn Văn M biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bà Nguyễn Thị C, bà Nguyễn Thị Ngọc Th, chị Phạm Thị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;

TÒA

- VKSND H. Tân Châu;

- CCTHA-DS H. Tân Châu;

- CQĐT Công an H. Tân Châu;

- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV27;

- Bị cáo;

- Những người tham gia tố tụng;

- THA phạt tù;

- Lưu hồ sơ;

- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Đã ký

Nguyễn Thị Kiều Thanh